

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 02/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Hạnh Mỹ - Nghề nghiệp: Giáo viên Trường THCS Nguyễn Công Trứ, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Bà Lê Thị Kim Dung - Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Phương Công, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Quang T, sinh ngày: 15/8/1956 tại xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Đỗ Thị C; vợ Vũ Thị H (đã chết) và có 04 con ; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Năm 1973 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đến năm 1975 xuất ngũ về địa phương; ngày 19/9/1996 bị Công an huyện Tiền Hải xử phạt hành chính số tiền 100.000đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng và chống người thi hành công vụ. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2021 đến ngày 25/02/2021 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ **Bị hại:** Cháu Đặng Thùy Tr, sinh ngày 08/9/2008 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh thái Bình.

+ **Người đại diện hợp pháp của Bị hại:**

- Anh Đặng Văn H, sinh năm 1987 (Bố cháu Tr) - Vắng mặt

- Chị Đào Thị M, sinh năm 1986 (Mẹ cháu Tr) - Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh thái Bình.

+ *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại:*
Bà Đinh Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00' ngày 15/02/2021 sau khi đi ăn cơm liên hoan mừng thọ tại xã N, huyện H, Phạm Quang T có hẹn với Nguyễn Văn Đ, và Nguyễn Văn Đ trú cùng thôn với T tới đến nhà T để ăn cơm cùng gia đình. Khoảng 13h15' cùng ngày, T dùng điện thoại gọi vào số máy của anh Đặng Văn H là chủ quán giết mổ gia cầm thì cháu Đặng Thị Q sinh năm 2011 là con gái anh H nghe điện thoại, T có nói lại với cháu Q “bảo bố bán cho ông T 01 con ngan”. Khoảng 13h30' cùng ngày T điều khiển xe mô tô BKS: 17B2-05073 đến quán của anh Đặng Văn H để mua ngan. Khi vào trong quán, T nhìn thấy con gái anh H là cháu Đặng Thùy Tr sinh ngày 08/9/2008 tay cầm điện thoại đang ngồi trên võng mặc áo ni màu xanh có mũ, quần dài màu đen, đeo khẩu trang màu xanh trắng, trên đùi có để 01 chiếc gối vải màu xanh. T đi vào trong quán và hỏi cháu Tr “bố mẹ cháu đâu” cháu Tr trả lời “tý bố mẹ cháu ra”. T đi lại gần chỗ cháu Tr và nói “cho ông hôn cái” rồi T cúi xuống, dùng tay phải kéo khẩu trang của cháu Tr xuống cằm và dùng môi hôn vào má bên phải của cháu Tr, cháu Tr dùng tay phải đẩy vào vai trái của T ra và nói “ông đừng làm vậy”. Sợ mọi người đi qua đường phát hiện nên T đi ra khép cánh cửa bên phải (tính từ phía trong ra) và quay lại chỗ cháu Tr, T tiến về phía bên phải cháu Tr cúi người xuống dùng tay phải sờ vào ngực bên phải của cháu Tr, T vừa chạm vào đến lớp áo ngoài thì cháu Tr dùng tay phải đẩy vào vai trái của T và nói “ông đừng làm thế” T bỏ tay ra rồi tiếp tục đứng dậy khép cánh cửa bên trái lại. T ngồi xỏm đối diện với cháu Tr dùng tay phải xoa 2-3 lần lên đùi bên trái ngoài quần của cháu Tr, cháu Tr dùng tay đẩy vào vai T rồi đứng dậy đi ra cửa, vừa đi ra T vừa nói “Tý bảo mẹ làm cho ông con ngan, ông đi ra đây một lúc, tý ông quay lại lấy. Mai cháu ra nhà ông, đừng cho ai đi cùng rồi ông cho một triệu”. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi về nhà, cháu Tr sợ hãi và gọi điện cho mẹ là chị Đào Thị M kể lại toàn bộ sự việc. Chị M đã làm đơn tố cáo hành vi của T với Công an xã T.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT- VKSTH ngày 23 tháng 4 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: “Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/02/2021 tại quán giết mổ gia cầm của gia đình anh Đặng Văn H, bị cáo đã có hành vi dùng môi hôn vào má phải cháu Tr, dùng tay phải sờ vào ngực phải cháu Tr và dùng tay phải xoa 2-3 lần lên đùi bên trái ngoài quần của cháu Tr”.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Hải thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Quang T từ 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Quang T chiếc xe mô tô BKS: 17B2 - 05073; Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài vải màu đen; 01 áo nỉ màu xanh có mũ; 01 gối vải màu xanh; 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng; 01 bộ quần áo véc nam màu vàng cát.

Chuyển 01 phong bì niêm phong dữ liệu hình ảnh camera an ninh số 4 nhà ông Trương Văn T để lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại phát biểu quan điểm thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải truy tố đối với bị cáo T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của cháu Tr, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của cháu Tr. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra một bản án nghiêm minh, thấu tình, đạt lý.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: “Bị cáo rất ân hận về hành vi của bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi dâm ô của bị cáo đối với cháu Tr vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 15/02/2021 tại quán giết mổ gia cầm của gia đình anh Đặng Văn H. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Đơn tố cáo và lời khai của chị Đào Thị M và anh anh Đặng Văn H là bố mẹ đẻ của cháu Đặng Thùy Tr;

- Giấy khai sinh của cháu Đặng Thùy Tr, sinh ngày 08/9/2008;

- Lời khai của Bị hại là cháu Đặng Thùy Tr;

- Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường và Bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, lập ngày 15/02/2021 tại quán giết mổ gia cầm của anh Đặng Văn H và chị Đào Thị M ;

- Biên bản đối chất do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập hồi 14h00' ngày 15/3/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình;

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiền Hải lập ngày 15/02/2021 tại trụ sở Công an huyện Tiền Hải đối với 01 thẻ nhớ micro SDHC 4GB màu đen chứa dữ liệu ghi âm lời khai của Phạm Quang T;

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 20h32' ngày 15/02/2021 tại nhà ông Trương Văn T sinh năm 1960 đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu SAMDISK màu xanh chứa dữ liệu hình ảnh camera an ninh số 4 nhà ông Toàn thời gian từ 13h đến 13h35' ngày 15/02/2021.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13h30' ngày 15/02/2021 tại quán giết mổ gia cầm của gia đình anh Đặng Văn H, Phạm Quang T đã có hành vi dùng môi hôn vào má bên phải, dùng tay phải sờ vào ngực phải và dùng tay phải xoa 2-3 lần lên đùi bên trái cháu Đặng Thùy Tr, sinh ngày 08/9/2008 là con gái anh H nhằm thỏa mãn dục vọng cá nhân. Tính đến ngày 15/02/2021, cháu Đặng Thùy Tr được 12 tuổi 05 tháng 03 ngày.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 điều 146 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Điều 146 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....
4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của trẻ em, khách thể luôn được pháp luật bảo vệ, gây hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của trẻ em, cũng như gây ảnh hưởng đến lối sống đạo đức và thuần phong mỹ tục.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:* Về nhân thân, bị cáo xuất thân từ người lao động thuần túy, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt*: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Bị cáo là người lớn tuổi, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng lại thực hiện hành vi không chính đáng đối với trẻ em dưới 16 tuổi, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm cũng như ảnh hưởng đến tâm sinh lý của trẻ em. Do vậy cần thiết phải xử phạt Bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho Bị hại số tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 500.000 đồng. Đại diện hợp pháp của Bị hại không có yêu cầu Tòa án giải quyết về phần bồi thường thiệt hại nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của đại diện hợp pháp của Bị hại và Bị cáo về phần bồi thường thiệt hại.

[8]. *Về vật chứng của vụ án*: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản quản lý 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware RSX BKS: 17B2 - 05073, 01 bộ quần áo véc nam màu vàng cát của Phạm Quang T; 01 quần dài vải màu đen; 01 áo nỉ màu xanh có mũ; 01 gối vải màu xanh; 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng thu của gia đình anh Hậu, chị Miên; 01 phong bì niêm phong dữ liệu hình ảnh camera an ninh số 4 nhà ông Trương Văn T.

Xét thấy, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware RSX BKS: 17B2 - 05073 là tài sản hợp pháp của Bị cáo T nên cần trả lại cho Bị cáo. Số vật chứng còn lại là 01 bộ quần áo véc nam màu vàng cát; 01 quần dài vải màu đen; 01 áo nỉ màu xanh có mũ; 01 gối vải màu xanh; 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu đề nghị gì và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 phong bì niêm phong dữ liệu hình ảnh camera an ninh số 4 nhà ông Trương Văn T, đây là tài liệu, chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần đưa vào hồ sơ vụ án để lưu giữ theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo Phạm Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 146, điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội “ Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/02/2021.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp của Bị hại về việc bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho Bị hại số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng).

4/ Về vật chứng: - Trả lại Bị cáo Phạm Quang T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware RSX BKS: 17B2 - 05073.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài vải màu đen; 01 áo nỉ màu xanh có mũ; 01 gối vải màu xanh; 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng và 01 bộ quần áo véc nam màu vàng cát.

- Chuyển 01 phong bì niêm phong ghi dữ liệu hình ảnh camera an ninh số 4 nhà ông Trương Văn Toàn để lưu vào hồ sơ vụ án.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

5/ Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/6/2021).

Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Bị hại;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh